

Bản án: 62/2021/HS-ST.
Ngày: 01-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Lin.

Ông Nguyễn Văn Ghên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Ngọc H, sinh năm 1992, tại B.

Nơi cư trú tổ 5, khu vực 3, phường B, thành phố Q, tỉnh B; nghề nghiệp làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Văn N, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1967; Bản thân chưa vợ; tiền sự: không; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 28/2013/HS-ST ngày 29/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh B xử phạt Hoàng Ngọc H 06 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” và 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” ngày 14/01/2014 bị cáo H chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm chưa bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt.

Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1991, địa chỉ ấp M1, xã M, huyện Đ, tỉnh L, xin vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970, trú tại ấp L, xã L, huyện T, tỉnh B.
2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, địa chỉ ấp A, xã V, huyện P, tỉnh A.
3. Lê Nguyên Kh, sinh năm 1983, địa chỉ ấp B 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.
4. Đặng Văn T, sinh năm 1986, địa chỉ ấp B2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L. (Tất cả xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 22 tháng 01 năm 2021, bị cáo Hoàng Ngọc H đi xe buýt từ khu vực quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đến tiệm game bắn cá biển hiệu P thuộc xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để chơi game. Đến khoảng 17 giờ ngày 23 tháng 01 năm 2021, bị cáo H chơi hết tiền nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo H đi bộ trên đường tỉnh lộ 825 hướng về thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến trước Ngân hàng Q thuộc ấp B1, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, bị cáo H nhìn thấy xe mô tô biển số: 62P1-227.XX của bà Nguyễn Thị Thanh Th, đậu gần cửa Ngân hàng Q, chìa khóa gắn sẵn trên ổ khóa công tắc, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô này. Bị cáo H lén lút lấy trộm xe mô tô nói trên rồi điều khiển đến khu công nghiệp Tân Đức thuộc ấp B2, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, lực lượng bảo vệ khu công nghiệp T tuần tra phát hiện bị cáo H có biểu hiện nghi vấn nên tạm giữ người và vật chứng giao Cơ quan điều tra giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL.ĐGTS ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại ELIZABET, biển số 62P1-227.XX, có giá trị thành tiền là 14.000.000 đồng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Hoàng Ngọc H có 01 tiền án về tội bắt, giữ người trái pháp luật chưa được xóa án tích, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo H thành khẩn khai báo hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS.ĐH ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Hoàng Ngọc H, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Hoàng Ngọc H gây ra; Đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Hoàng Ngọc H, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; Áp dụng điểm s khoản Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc H từ 12 tháng tù cho đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự bị hại bà Nguyễn Thị Thanh Th sau khi nhận lại xe mô tô biển số 62P1-227.74 không yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự.

Tại Tòa, bị cáo Hoàng Ngọc H hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đánh giá về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên Tòa, vắng mặt bị hại bà Nguyễn Thị Thanh Th cũng như người làm chứng như ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị H, ông Lê Nguyên Kh và ông Đặng Văn T, được Tòa án triệu tập để tham gia phiên Tòa, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Đồng thời, bị hại và người làm chứng họ có đơn xin được xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Đánh giá chứng cứ của Hội đồng xét xử:

[2.1]. Hành vi của bị cáo Hoàng Ngọc H đã thực hiện. Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Ngọc H thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 22/01/2021, tại trước cổng Ngân hàng Q thuộc ấp B1, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, bị cáo Hoàng Ngọc H có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 62P1-227.XX của bà Nguyễn Thị Thanh Th có giá trị thành tiền là 14.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Hoàng Ngọc H đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thanh Th gây mất trật tự trị an tại địa phương nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý theo pháp luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại bà Nguyễn Thị Thanh Th và người làm chứng, phù hợp với biên bản sự việc, biên bản tạm giữ đồ vật, biên bản hiện trường và biên bản định giá tài sản số: 10/KL.ĐGTS ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa và các tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên Tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

[2.2]. Hội đồng xét xử đánh giá: Có căn cứ xác định bị cáo Hoàng Ngọc H có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Nguyễn Thị Thanh Th. Tổng tài sản chiếm đoạt có giá trị là 14.000.000 đồng.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Ngọc H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Hoàng Ngọc H gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác - quyền này được pháp luật Hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản của bà Th mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại

địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật Hình sự, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét theo đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Hoàng Ngọc H là hoàn toàn phù hợp.

[3]. Đánh giá về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Hoàng Ngọc H lén lút trộm cắp tài sản của bà Th tổng trị giá 14.000.000 đồng thuộc tình tiết định khung theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Ngọc H phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo H có một tiền án tại bản án số 28/2013/HS-ST ngày 29/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh B xử phạt bị cáo H 06 năm tù về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” và 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” ngày 11/01/2014 bị cáo H chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm nên xem đây là tình tiết tái phạm nguy hiểm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Ngọc H, thành khẩn khai báo, có ý thức ăn năn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên có xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác bị cáo H không cung cấp nên không đề cập xem xét đến.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã trao trả xong cho bà Nguyễn Thị Thanh Th nhận một xe mô tô biển số 62P1-227.74 theo biên bản trao trả vật chứng ngày 29/01/2021.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Thanh Th sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Ngọc H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm, sung ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc H, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc H **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2021.

2. Về tạm giam: Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Ngọc H 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01/6/2021) để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Ngọc H nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Án này là sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An,
- VKSDN tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Thi hành án huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Văn Tài